TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2023/HS-PT
Ngày 11 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Thanh Gia

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Ông Lê Văn Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thanh H do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2023/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Thanh H, sinh ngày 25/4/1992 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi thường trú: Tổ 42, khu phố 5, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi ở hiện tại: Số 456/14 đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1955; vợ: Lê Thị Phương N, sinh năm 1994; con: có 02 con đều sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phạm Anh H1; cư trú tại: Số 454/4/2 đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/12/2022, sau khi đi nhậu về, bị cáo Lê Thanh H ngồi hút thuốc trước sân nhà số 456/14 đường T, thành phố Q thì thấy anh Phạm Anh H1 điều khiển xe mô tô đi một mình từ nhà cha mẹ vợ (số 456/16 đường T, thành phố Q) đi ra hướng đường T, đi ngang qua nhà mình. Do bực tức việc tranh chấp đất đai giữa gia đình mình với gia đình cha mẹ vợ anh H1, bị cáo đã lấy 01 cái xẻng trong nhà (dài 170cm, phần lưỡi bằng kim loại kích thước 25cmx22cm, phần cán bằng gỗ tre hình trụ tròn kích thước 145cmx03cm) đuổi theo anh H1. Khi đến trước nhà số 456/6 đường T, thành phố Q, bị cáo cầm xẻng đánh về phía anh H1 nhưng không trúng. Sau đó anh H1 thả xe mô tô ngã rồi dùng hai tay nắm giữ xẻng giằng co với bị cáo. Bị cáo tiếp tục dùng tay đấm vào mặt, nắm đầu anh H1 đập xuống nền đường và cửa sắt của nhà số 456/4 đường T, thành phố Q. Anh H1 vùng thoát được bỏ chạy về nhà cha mẹ vợ và sau đó báo cáo vụ việc cho Công an phường Quang Trung, thành phố Q.

Hậu quả, anh Phạm Anh H1 bị thương vùng đỉnh chẩm phải, hai môi, hông phải, lưng phải, gối phải, đến khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định và sau đó điều trị tại nhà. Ngày 29/12/2022, anh Phạm Anh H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 53/2023/PY-TgT ngày 22/02/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đã kết luận:

- Vết thương vùng đỉnh – chẩm phải không tổn thương sọ, nội sọ trên phim chụp cắt lớp vi tính đã điều trị. Hiện để sẹo vùng đỉnh – chẩm phải. Điện não đồ biến đổi nhẹ. Tỷ lệ 06%.

- Chấn thương gây xây xát da vùng gối phải đã điều trị. Hiện để sẹo mặt trước gối phải, vận động gối phải trong giới hạn bình thường. Tỷ lệ 02%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Phạm Anh H1 là 08%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/6/2023, Tòa án nhân dân thành phố Q đã căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh H 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích"; buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phạm Anh H1 số tiền 1.800.000 đồng. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/7/2023, anh Phạm Anh H1 kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 06-09 tháng tù và tăng mức bồi thường thiệt hại từ 1.800.000 đồng lên 15.000.000 đồng.

Tại phiên toà, anh Phạm Anh H1 giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 03-06 tháng tù và tăng mức bồi thường thiệt hại từ 1.800.000 đồng lên 15.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với

bị cáo của anh Phạm Anh H1 và chấp nhận một phần kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại của anh Hùng, sửa bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại; buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm cho anh H1 các chi phí sau:

- Chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 150.000 đồng/ngày x 10 ngày = 1.500.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 03 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định 1.800.000 đồng/tháng x 03 lần = 5.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Giữa gia đình bị cáo Lê Thanh H với gia đình cha mẹ vợ của anh Phạm Anh H1 có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/12/2022, sau khi đi nhậu về, bị cáo ngồi hút thuốc trước sân nhà. Khi thấy anh H1 điều khiển xe mô tô đi từ nhà cha mẹ vợ đi ngang qua nhà mình, do bực tức việc tranh chấp đất đai giữa hai gia đình nên bị cáo đã có hành vi dùng xẻng đuổi theo đánh về phía anh H1 nhưng không trúng. Sau đó, bị cáo tiếp tục dùng tay, chân đánh anh H1 gây thương tích. Hậu quả, anh H1 bị thương vùng đầu, mặt và xây xát da nhiều vùng trên cơ thể phải đến khám điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.

Ngày 29/12/2022, anh Phạm Anh H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 53/2023/PY-TgT ngày 22/02/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh H1 là 08%.

Như vậy, thương tích của anh H1 là do bị cáo dùng tay đấm vào mặt, nắm đầu anh H1 đập xuống nền đường và cửa sắt. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, anh H1 cũng như bị cáo không có ý kiến gì đối với kết luận giám định nói trên.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử bị cáo Lê Thanh H về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Anh H1 kháng cáo yêu cầu xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung "Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người" và "Có tính chất côn đồ" theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là không có cơ sở, không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của anh Phạm Anh H1, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1] Về hình phạt:

[2.1.1] Anh H1 yêu cầu xem xét lại các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mà Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo do bị cáo đã từng bị Uỷ ban nhân dân phường Q xử phạt hành chính về hành vi lấn chiếm đất đai và trước đó, bị cáo đã dùng gạch tấn công cha vợ của anh H1 phải nhập viện nên bị cáo cũng đã có cam kết không dùng vũ khí, vũ lực tấn công gia đình phía vợ của anh H1 tại Công an phường Q; ngoài ra, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cũng không đến gặp anh H1 để xin lỗi về hành vi của mình.

Tại phiên toà, anh H1 không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình và căn cứ các quy định của Bộ luật Hình sự, các văn bản giải đáp của Toà án nhân dân tối cao về tình tiết "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" thì Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp; do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu nói trên của anh H1.

[2.2.2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khoẻ của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Thanh H 15 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp, có tác dụng phòng ngừa, răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Anh H1 về việc yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[2.2] Về bồi thường thiệt hại:

Theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự thì thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được xem xét bồi thường các khoản sau đây: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại; ngoài ra, người bị thiệt hại còn được bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần.

Theo bảng kê chi phí khám và điều trị do bị hại cung cấp (Bút lục 69) thì anh H1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.807.454 đồng. Tại phiên toà sơ thẩm, anh H1 đề nghị bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích số tiền 1.800.000 đồng và bị cáo cũng thống nhất bồi thường cho anh H1 số tiền trên. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh H1 số tiền 1.800.000 đồng là phù hợp với thoả thuận bồi thường thiệt hại giữa hai bên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, anh H1 kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại từ 1.800.000 đồng lên 15.000.000 đồng.

Mặc dù tại cấp phúc thẩm, anh H1 không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo trên nhưng căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự, cần buộc bị cáo bồi thường thêm cho anh H1 các khoản chi phí hợp lý sau đây do bị cáo đã có hành vi cố ý gây thương tích đối với anh H1:

- Chi phí cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 150.000 đồng/ngày x 10 ngày = 1.500.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất do không lao động được trong thời gian điều trị tại nhà: 200.000 đồng/ngày x 05 ngày = 1.000.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 1.800.000 đồng/tháng x 03 lần = 5.400.000 đồng.

Tổng cộng: 7.900.000 đồng.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại của anh H1, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho anh H1 số tiền 1.800.000 đồng + 7.900.000 đồng = 9.700.000 đồng.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 23 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3.1] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thanh H phải chịu 395.000 đồng.

[3.2] Anh Phạm Anh H1 không phải chịu án phí phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo của anh Hùng được Tòa án chấp nhận một phần.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của anh Phạm Anh H1 và chấp nhận một phần kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại của anh H1, sửa bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại là phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 23 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại anh Phạm Anh H1. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích".

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Q, tỉnh Bình Định nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Thanh H.

3. Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Lê Thanh H có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phạm Anh H1 số tiền 9.700.000 đồng (chín triệu bảy trăm nghìn đồng).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí phúc thẩm:

4.1. Bị cáo Lê Thanh H phải chịu 395.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Anh Phạm Anh H1 không phải chịu án phí phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Về nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

6.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an TP.Q;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Văn Thanh Gia